TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HNGĐ-ST
Ngày 16- 01 -2018
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Ngọc Hà

2. Ông Phạm Duy Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Trọng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 421/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2007 về tranh chấp ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1060/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1989; địa chỉ: Đường V, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. Bị đơn: Chị Đặng Thị Minh H, sinh năm 1989; địa chỉ: Đường V, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết vụ dân sự xin ly hôn và bản tự khai, nguyên đơn anh Nguyễn Quốc H trình bày:

Anh và chị Đặng Thị Minh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình, có tổ chức lễ cưới theo phong tục Việt Nam. Anh chị có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, Hải Phòng ngày 19/11/2012. Quá trình chung sống anh chị hòa thuận đến năm 2015 thì phát

sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến việc vợ chồng xảy ra xô sát cãi nhau. Hai bên gia đình đã khuyên ngăn hòa giải nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở lên trầm trọng. Hiện nay anh chị đã sống ly thân. Đến nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, sống chung không có hạnh phúc, đề nghị Toà án giải quyết cho anh được ly hôn với chị H.

- Về con chung: Anh chị có một con chung là Nguyễn Anh T, sinh ngày 19/3/2013. Ly hôn anh đồng ý giao con cho chị H nuôi. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

* Bị đơn chị Đặng Thị Minh H trình bày tại bản tự khai như sau:

Chị và anh Nguyễn Quốc H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình, có tổ chức lễ cưới theo phong tục Việt Nam. Anh chị có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, Hải Phòng ngày 19/11/2012. Quá trình chung sống anh chị hòa thuận đến tháng 01 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân anh H có quan hệ bên ngoài với người phụ nữ khác. Hai bên gia đình đã khuyên ngăn hòa giải nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở lên trầm trọng. Anh chị đã sống ly thân hơn một năm nay, không ai quan tâm đến cuộc sống riêng của ai, kinh tế riêng biệt. Nay anh H xin ly hôn, chị không đồng ý ly hôn, chị đề nghị Tòa án hòa giải cho anh chị đoàn tụ để con cái đỡ khổ. Trong trường hợp anh H cương quyết xin ly hôn, chị đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về con chung: Anh chị có một con chung là Nguyễn Anh T, sinh ngày 19/3/2013. Trường hợp phải ly hôn chị đề nghị được nuôi con. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải 02 lần. Tại các phiên hoà giải chị H đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên toà, anh Nguyễn Quốc H giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Đặng Thị Minh H.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và

nghĩa vụ, tham gia phiên tòa đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ, tham gia phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử, xử: Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Quốc H được ly hôn chị Đặng Thị Minh H; Về việc nuôi con: giao con chung là Nguyễn Anh T, sinh ngày 19/3/2013 cho chị H nuôi. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết; Về việc chia tài sản: anh H và chị H không có tài sản chung không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết; Về án phí: anh H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn chị Đặng Thị Minh H cư trú trên địa bàn quận Ngô Quyền nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ngày 12 tháng 12 năm 2017, Tòa án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1060/2017/QĐXXST-HNGĐ và đã tống đạt hợp lệ quyết định trên cho chị H nhưng tại phiên toà ngày 29/12/2017 chị H vắng mặt lần thứ nhất. Hội đồng xét xử đã ra Quyết định hoãn phiên toà số 1122/2017/QĐST-HNGĐ trong đó ấn định phiên tòa được mở lại vào hồi 8 giờ 00 phút ngày 16/01/2018. Tòa án đã tống đạt hợp lệ quyết định hoãn phiên tòa cho chị H. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn chị Đặng Thị Minh H tiếp tục vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quốc H và chị Đặng Thị Minh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình và tổ chức lễ cưới theo phong tục Việt Nam. Anh chị đã đăng ký kết hôn tại phường Uỷ ban nhân dân phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, Hải Phòng ngày 19/11/2012. Vì vậy, hôn nhân giữa anh H và chị H là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống anh chị sống hòa thuận đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm và không chung thủy về tình cảm dẫn đến việc vợ chồng thường xuyên xảy ra xô sát cãi nhau. Toà án đã tiến hành hoà giải 02 lần nhưng chị H đều

vắng mặt thể hiện chị không thiện chí kết hợp với Toà án để hoà giải việc đoàn tụ gia đình.

Qua xác minh, thu thập chứng cứ thể hiện nguyên nhân mâu thuẫn chính là do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến việc vợ chồng thường xuyên xô sát cãi nhau. Hai bên gia đình đã khuyên ngăn hòa giải nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở lên trầm trọng. Quan điểm của địa phương xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được đề nghị Toà án giải quyết cho anh H được ly hôn chị H. Xét mâu thuẫn giữa anh H và chị H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh H đối với chị H.

Về việc nuôi con: Anh Nguyễn Quốc H và chị Đặng Thị Minh H có một con chung là Nguyễn Anh T, sinh ngày 19/3/2013. Ly hôn chị H đề nghị được nuôi con, anh H đồng ý giao con cho chị H nuôi, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thỏa thuận trên là tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình cần giao con Nguyễn Anh T cho chị H nuôi. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

Về việc chia tài sản: Anh Nguyễn Quốc H và chị Đặng Thị Minh H không có tài sản chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Quốc H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quốc H được ly hôn chị Đặng Thị Minh H.

Về việc nuôi con: Giao con chung là Nguyễn Anh T, sinh ngày 19/3/2013 cho chị Đặng Thị Minh H trực tiếp nuôi đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về việc chia tài sản: Anh Nguyễn Quốc H và chị Đặng Thị Minh H không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Quốc H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002051 ngày 16/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Anh Nguyễn Quốc H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Anh Nguyễn Quốc H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Chị Đặng Thị Minh H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hương